TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 13 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà: Lưu Bích Hoàn
Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.
2. Bà: Hoàng Thị Hoa
Nơi công tác: Ủy ban kiểm tra Huyện Ủy huyện Bảo Lâm, Cao Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Bích Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2020 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXX-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

Đối với các bị cáo:

[1]. Hà Văn N, tên gọi khác: không; sinh năm 1975; nơi sinh: huyện L, tỉnh Cao Bằng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: Sán Chỉ; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Mù chữ; con ông: Hà Văn M, sinh năm 1952 và con bà: Đặng Thị K, đã chết; anh em ruột: Có 03 (Ba) anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Long Thị L, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Trồng trọt; con: có 03 (Ba) con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 22/10/2019 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

[2]. Đường Văn C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1970; nơi sinh: huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: T 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Đường Cắm P, đã chết và con bà: Nông Thị S, sinh năm 1943; anh chị em ruột: Có 04 (Bốn) anh chị em, bị cáo

là con thứ ba trong gia đình; vợ: Trịnh Thị Thu T, sinh năm 1978 (đã ly hôn); con: Có 01 (Một) con, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 22/10/2019 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Long Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm N, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

* *Người làm chứng:* Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

* *Người bào chữa:* Bà Đoàn Thị T, trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng - Là người bào chữa cho bị cáo Hà Văn N (Có mặt).

* *Người phiên dịch tiếng Sán Chỉ*: Ông Lý Tự L, sinh năm 1988; nơi cư trú: K1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, tổ công tác điều tra Công an huyện Bảo Lâm làm nhiệm vụ tại xóm T, L, B, Cao Bằng thì phát hiện các đối tượng Hà Văn N (trú tại N, L, B, Cao Bằng); Đường Văn C (trú tại T 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hà Giang) đang ở trong nhà của Nguyễn Văn K (trú tại T, L, B, Cao Bằng) có dấu hiệu phạm tội liên quan đến chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và phát hiện: 01 (Một) gói nhỏ gói bằng túi nilon màu xanh rơi xuống nền đất trước mặt N đang đứng, bên trong túi nilon chứa chất bột màu trắng, N và C đều khai nhận chất bột màu trắng trên là Hêrôin; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, số IMEI1: 358246091504727, số IMEI2: 358246091504735 phát hiện trong túi quần phía trước bên phải N đang mặc; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đồng đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 11L1- 047.80, số máy: JA31E-0166220, số khung: RLHJA3101EY049430 của Hà Văn N; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, số IMEI1: 867469037477816, số IMEI2: 867469037477808 và tiền Việt Nam: 220.000 đồng, (*bằng chữ: Hai trăm hai mươi nghìn đồng)* phát hiện trong túi quần phía trước bên phải C đang mặc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khám xét chỗ ở của Hà Văn N tại N, L, B, Cao Bằng. Kết quả không phát hiện và tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm mở niêm phong vật chứng cân khối lượng và lấy mẫu giám định. Kết quả số chất bột màu trắng bắt quả tang có khối lượng là 0,14 gam (bằng chữ: Không phẩy mười bốn gam). Tại bản kết luận giám định số 273, ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất dạng cục lẫn bột màu trắng gửi giám định là ma

túy, loại Hêrôin.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn N và Đường Văn C khai nhận: Ngày 20/10/2019, Cảnh từ nước Q đi làm thuê về thì ghé vào nhà của Nguyễn Văn K chơi. Sau đó đến buổi trưa cùng ngày, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát: 11L1- 047.80 từ nhà đến xóm T cắt cỏ, khi qua nhà K thấy C và K đang ngồi uống nước nên N rẽ vào ngồi cùng. Cả 03 (Ba) người nói chuyện với nhau được một lúc thì K xuống dưới bếp làm việc nhà. Lúc này C hỏi N "Có biết chỗ nào bán ma túy không, nếu biết tôi đưa cho 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng), mua về cùng nhau sử dụng". N trả lời có, sau đó C đưa cho N số tiền 200.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng). N cầm tiền rồi điều khiển xe máy của mình đi theo hướng huyện M, Hà Giang đến đoạn ngã ba xóm T, L, B, Cao Bằng thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), N hỏi mua Hêrôin với số tiền mà C vừa đưa cho. Người đàn ông bán cho N 01 (Một) gói nhỏ Hêrôin (dạng cục và bột) được gói trong túi nilon màu xanh, không rõ khối lượng, việc trao đổi mua bán chỉ có N và người đàn ông đó biết. Mua xong, N mang Hêrôin về đưa lại toàn bộ cho C, còn người đàn ông trên đi đâu, làm gì N không biết. Tại nhà K, C xé giấy bạc trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long ra rồi bảo N lấy một ít Hêrôin từ trong túi nilon màu xanh mà N vừa mua để sử dụng bằng hình thức hít. Cả hai cùng nhau hít mỗi người hai lần thì hết số Hêrôin trong giấy bạc, số còn lại được gói vào túi nilon màu xanh và đặt trên bàn uống nước. Khoảng 05 phút sau, Tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm đến kiểm tra, do lo sợ N dùng tay phải gạt gói Hêrôin ở trên bàn xuống dưới đất thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai của Hà Văn N; Đường Văn C phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSBL ngày 15/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Hà Văn N và Đường Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn N và Đường Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Đối với 01(một) xem máy Honda Wave RSX màu vàng đồng, đã qua sử dụng BKS: 11L1 - 047.80 là tài sản của tôi trực tiếp mua được 03 năm nay, tôi mua lại với người thân cùng xóm, hôm đó chồng tôi đem xe đi cắt cỏ cho Bò, còn việc chồng tôi lấy xe đi mua Hêrôin tôi không hay biết gì; do vậy, tại phiên tòa tôi yêu cầu Hội đồng xét xử hoàn trả lại tài sản trên cho tôi để gia đình tôi có phương tiện phục vụ gia đình, ngoài ra tôi không có yêu cầu gì khác.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Hà Văn N có ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo N như sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế, số lượng Hêrôin khi bị bắt không lớn 0,14 gam (bằng chữ: Không phẩy mười bốn gam) do vậy khi nghị án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo N, ngoài ra đối với 01(một) điện thoại Mastel màu đen đã qua sử dụng là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội do vậy cần xem xét hoàn trả lại cho bị cáo là có căn cứ pháp luật, ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 22/10/2019, Tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm đã bắt quả tang các đối tượng Hà Văn N và Đường Văn C tại xóm T, xã L, huyện B, tỉnh Cao Bằng cùng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép Hêrôin có khối lượng là 0,14 gam (bằng chữ: Không phẩy mười bốn gam) với mục đích sử dụng cho bản thân.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến khách thể là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Hành vi của các bị cáo Hà Văn N; Đường Văn C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....".

Hêrôin là dạng chất độc dược gây nghiện Nhà nước đã độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi tàng trữ Hêrôin của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng hoặc gây nghiện cho con người. Bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà Văn N là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, song bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi luật định, biết rõ hành vi mua và tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện vì bản thân bị cáo là người nghiện Hêrôin muốn được mua ma túy để bản thân sử dụng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đường Văn C là người có nhân thân xấu, có 04 (Bốn) tiền án. Ngày 29/7/1993, bị công an huyện Mèo Vạc, Hà Giang bắt khởi tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 04/04/1994 bị Công an huyện Mèo Vạc, Hà Giang bắt khởi tố về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 02/4/1996 bị Công an huyện Mèo Vạc, Hà Giang bắt khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Ngày 18/5/2014 bị Công an huyện Mèo Vạc, Hà Giang bắt khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và bị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, Hà Giang tuyên phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù vào ngày 21/9/2014. Đến nay, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và tiền án phí. Khi được trả về địa phương sinh sống, bị cáo lại không hối cải, tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình gây ra; Bên cạnh đó, bản thân bố và mẹ ruột của bị cáo đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để các bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện bản thân sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân dân về tác hại của chất ma túy cũng như hậu quả của việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; tuy nhiên, trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử tiến hành đánh giá toàn diện, đầy đủ về những vấn đề có lợi cho người phạm tội theo quy định của pháp luật, để xem xét áp dụng riêng đối với hành vi phạm tội của bị cáo N và bị cáo C trước khi quyết định hình phạt.

- Tình tiết tăng nặng: Không có

Trong vụ án này, đối với người đàn ông bán Hêrôin cho Hà Văn N, do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không mở rộng vụ án, để xác minh làm rõ là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Văn K cho các bị cáo N Và C ở nhà của mình, nhưng K không biết N Và C có hành vi tàng trữ Hêrôin, cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Nguyễn Văn K chỉ là người làm chứng trong vụ án.

[3] Hướng xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đồng

đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 11L1- 047.80, số máy: JA31E- 0166220, số khung: RLHJA3101EY049430. Quá trình điều tra xác định đây là xe máy chị Long Thị L (vợ bị cáo) mua, việc bị cáo điều khiển xe máy đi mua Hêrôin chị L không biết. Tại phiên tòa, chị L có yêu cầu được xem xét hoàn trả lại xe máy trên. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu đó là có căn cứ nên được chấp nhận;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng, số IMEI1: 358246091504727; số IMEI2: 358246091504735, xác định đây là điện thoại của Hà Văn N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo là có căn cứ;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867469037477816, số IMEI2: 867469037477808, xác định là điện thoại của Đường Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo là có căn cứ;

- Tiền Việt Nam đồng: 220.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm hai mươi nghìn đồng), đây là tiền của bị cáo C (do lao động mà có). C đem theo người số tiền trên để bản thân sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; do vậy, cần hoàn trả cho bị cáo là có căn cứ pháp luật, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn N và Đường Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn N 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22 tháng 10 năm 2019.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Đường Văn C 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22 tháng 10 năm 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Trả lại*:

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng, đã qua sử dụng, số IMEI1: 867469037477816, số IMEI2: 867469037477808 và tiền Việt Nam: 220.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm hai mươi nghìn đồng) cho bị cáo Đường Văn C, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng, số IMEI1: 358246091504727; số IMEI2: 358246091504735 cho bị cáo Hà Văn N.

- *Trả lại cho chị Long Thị L*: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu vàng đồng đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 11L1- 047.80, số máy: JA31E- 0166220, số khung: RLHJA3101EY049430.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng số: 14, ngày 15/01/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hà Văn N và Đường Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng, *(bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Có mặt) có quyền kháng cáo phần có quyền lợi liên quan của mình, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nông Đức Thọ